

## MỤC LỤC

<b>A.PATENT</b>	1
1. Tổng quan về Patent.....	1
1.1. Khái niệm về Patent.....	1
1.2. Phân loại Patent ở US.....	2
1.3. Hình thức Patent Application.....	2
1.4. Thời gian đăng ký, bảo hộ, cấp Patent.....	2
1.5. Patent Status.....	4
1.6. Patent claim format.....	4
1.7. Chi phí.....	4
2. Các câu hỏi thường gặp.....	5
<b>B. FTO SEARCH</b>	7
1. Định nghĩa:.....	7
2. Phân loại:.....	7
3. Yêu cầu khi tiến hành FTO Search.....	8
4. Thông tin yêu cầu cho FTO Search.....	8
5. Thời gian thực hiện FTO Search.....	9
6. Quy trình để thực hiện một FTO Search.....	10
7. Các bước thực hiện FTO Search.....	10

## A. PATENT

### 1. Tổng quan về Patent

#### 1.1. Khái niệm về Patent

Patent là một quyền độc quyền (*exclusive rights*) được cơ quan có thẩm quyền/ chính phủ cấp cho một sáng chế, là một sản phẩm hoặc một quy trình (*nói chung, cung cấp một cách làm mới hoặc đưa ra một giải pháp kỹ thuật mới cho một vấn đề*) để bảo hộ cho sáng chế đó. Các nhà phát minh và chủ sở hữu patent có quyền sở hữu (được phép sử dụng, bán,...) đối với các sáng chế đã được cấp patent của họ trong một khoảng thời gian được chỉ định.

Patent phải đảm bảo được tính mới (chưa bộc lộ), tính sáng tạo (vượt trội hơn những invention đã có) và tính hữu ích (khả năng áp dụng trong công nghiệp).

Để được cấp patent, thông tin kỹ thuật về sáng chế phải được tiết lộ cho công chúng trong đơn đăng ký patent.

#### **\*\*Phân biệt Patent và Trademark:**

Tiêu chí	Patent	Trademark
<b>Đối tượng bảo vệ</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phát minh, Giải pháp kỹ thuật</li><li>- Thiết kế kiểu dáng</li><li>- Giống cây trồng</li></ul>	Nhận diện thương mại (tên, logo, slogan,...)

<b>Thời hạn</b>	15-20 năm (tùy loại) <input type="checkbox"/> Hết thời hạn này, không thể gia hạn thêm	Không giới hạn (cứ đóng tiền gia hạn thì sẽ còn hiệu lực)
<b>Đăng ký</b>	Phải đăng ký với cơ quan có thẩm quyền	Phải đăng ký với cơ quan có thẩm quyền
<b>Mục tiêu chính</b>	Bảo vệ quyền của nhà phát minh đối với các đổi mới, sáng tạo của mình .	Bảo vệ nhận diện thương hiệu của doanh nghiệp/chủ thể.

## 1.2. Phân loại Patent ở US

Có 3 loại, cụ thể:

- **Utility Patent:** sáng chế về tiện ích (quy trình, máy móc, sản phẩm chế tạo...) => bảo hộ về tính năng, công dụng hữu ích.
- **Design Patent:** sáng chế về thiết kế (bản thiết kế sản phẩm, máy móc,...) => bảo hộ về hình thức bên ngoài.
- **Plant Patent:** sáng chế về thực vật (cây trồng,...)

Hiện tại, Yes4All chỉ đăng ký Utility Patent và Design Patent.

## 1.3. Hình thức Patent Application

Đối với Utility Patent và Plant Patent sẽ chia thành 2 loại application:

- **Đơn không chính thức (Provisional Application):** Nộp tạm thời không cần thẩm định viên kiểm duyệt, không yêu cầu cấp văn bằng bảo hộ. Trong vòng 12 tháng kể từ thời điểm nộp đơn, nếu có nhu cầu bảo hộ thì nộp Đơn chính thức (Non-provisional Application), không thì đơn sẽ tự động bị hủy bỏ.
- **Đơn chính thức (Non-provisional Application):** Nộp chính thức và được xét duyệt theo quy trình thông thường.
- **Đối với Design Patent có 01 loại là Design Application:** tương tự như Non-provisional Application.

#### 1.4. Thời gian đăng ký, bảo hộ, cấp Patent

- **Thời gian đăng ký:** Trường hợp sản phẩm dự định đăng ký patent đã được công bố quá 01 năm thì sản phẩm đó KHÔNG THỂ ĐĂNG KÝ được nữa vì đã mất tính mới.
- **Thời hạn bảo hộ patent:**
  - *Tại US*
    - + Utility Patent: **20 năm**, kể từ ngày nộp đơn.
    - + Design Patent: 14 năm, kể từ ngày cấp văn bằng bảo hộ đối với Design Patent được cấp trước 13/5/2015; 15 năm, kể từ ngày cấp văn bằng bảo hộ đối với Design Patent được cấp từ 13/5/2015.

- ***Tại CN***

- + Utility Patent: 20 năm, kể từ ngày nộp đơn.
- + Utility Model: 10 năm, kể từ ngày nộp đơn.
- + Design Patent: 10 năm, kể từ ngày cấp văn bằng bảo hộ đối với Design được cấp trước 13/5/2015; 15 năm, kể từ ngày cấp văn bằng bảo hộ đối với Design Patent được cấp từ 13/5/2015.

- ***Note:***

- + Nếu nộp đơn trước 01/06/2021: 10 năm, kể từ ngày nộp đơn.
- + Nếu nộp đơn sau 01/06/2021: 15 năm, kể từ ngày nộp đơn.
- + Lưu ý: tại CN cần phải đóng phí duy trì hiệu lực Patent thường niên.

- ***Tại EM***

- + Với Industrial Design, có hiệu lực **5 năm** sau ngày nộp đơn, có thể gia hạn, mỗi lần 5 năm, **tối đa 25 năm** kể từ ngày nộp đơn. Thời hạn để gia hạn là từ 3 tháng trước ngày hết hiệu lực đến trễ nhất là 6 tháng sau ngày hết hiệu lực.

1.5. **Patent Status**

Patent Pending: đối với Design Patent, khi được public cũng có nghĩa là patent đã được grant. Riêng tại Trung Quốc, đối với những Design Patent chỉ hiện Design thì nhiều khả năng là đang trong giai đoạn chờ đóng phí.

Patented/ Patent issued

## 1.6. Patent claim format

Một patent claim có ba phần: **preamble**, **transitional phrase**, **body**. Một claim được viết như một câu đơn. Ví dụ:

1. An apparatus, comprising:

part A; and

part B coupled with part A.

Trong đó: “An apparatus” là phần preamble, “comprising” là phần transitional phrase, phần “part A; and part B coupled with part A” là phần body.

## 1.7. Chi phí

Loại	Phí (USD)				Tổng cộng
	<i>Nộp đơn</i>	<i>Tra cứu</i>	<i>Thẩm định</i>	<i>Cấp bằng</i>	
<b>Utility Patent</b>	64/328	280	320	480	1144/1408

<b>Design</b>	88	64	256	296	704
<b>Patent</b>					

**\*Lưu ý:**

- Đối với Provisional Application, chi phí nộp đơn là 120 USD (Yes4All là small entity).
- Chi phí được áp dụng trong trường hợp thuận lợi, không gặp khó khăn hay bất lợi nào (sửa đổi, kéo dài thời hạn, duy trì, tra cứu,...). Xem thêm tại [Fee Schedule](#).

## **2. Các câu hỏi thường gặp**

### **1. Kết quả check patent từ Legal có đảm bảo TUYỆT ĐỐI 100% hay không?**

Không đảm bảo tuyệt đối. Bởi vì, sau khi bên đối thủ nộp đơn, trong vòng 18 tháng, application mới được public trên hệ thống dữ liệu; trong thời gian 18 tháng đó, không cách nào biết được sản phẩm đó của đối thủ đã được nộp đơn hay chưa. Vì vậy, việc đảm bảo chắc chắn kết quả check patent là bất khả thi.

### **2. Như thế nào bị xem là vi phạm patent?**

Đối với **Utility Patent**: sản phẩm được xem là vi phạm patent nếu sản phẩm đó có bao gồm tất cả các chi tiết/bộ phận đã được mô tả trong phần Claims của Utility Patent. Ví dụ, Claims bảo hộ 3 chi tiết A, B, C, nếu sản phẩm bao gồm cả 3 chi tiết đó hoặc có thêm chi tiết mới D,E... thì vẫn bị xem là vi phạm patent. Trừ khi có chi tiết A', B' hoặc C' thì không bị xem làm vi phạm.

Đối với **Design Patent**: sản phẩm được xem là vi phạm nếu nhìn bằng mắt thường, sản phẩm có thiết kế/ hình dạng **có khả năng liên tưởng hoặc gây nhầm lẫn** với Design Patent.

### **3. Nếu tìm thấy Utility Patent của sản phẩm thì liệu việc sửa đổi hình dáng bên ngoài của sản phẩm có thể lách được Utility Patent đó?**

Utility Patent bảo hộ chức năng và cách vận hành của một sản phẩm, không bảo hộ thiết kế bên ngoài của sản phẩm như Design Patent nên có hai khả năng có thể xảy ra:

Nếu việc sửa đổi kiểu dáng bên ngoài của sản phẩm không làm khác đi chức năng và cách vận hành của sản phẩm đó thì không thể lách được Utility Patent đó.

Nếu việc sửa đổi hình dáng bên ngoài của sản phẩm dẫn đến việc sản phẩm sẽ vận hành khác đi, không còn bao gồm ít nhất một chi tiết được mô tả trong phần Claims thì sẽ có thể lách được Utility Patent đó.

### **4. Sản phẩm Sales đã được bán hơn 1 năm thì có đăng ký bảo hộ patent được không?**

KHÔNG. Vì sản phẩm đã mất tính mới (một trong 3 điều kiện cần đáp ứng khi đăng ký patent), theo quy định của USPTO, thì sản phẩm được xem là mất tính mới khi công khai quá 01 năm, kể từ thời điểm công khai.

### **5. Nếu đối thủ có application nhưng đang trong quá trình pending, thì Sales có được phép kinh doanh sản phẩm đó hay không?**



Trường hợp chưa được public, Sales được phép kinh doanh, tuy nhiên, phải dừng việc kinh doanh trước khi application được public để tránh bị báo cáo vi phạm và liên quan tới các quy trình litigation.

Trường hợp đã public, Sales không được phép kinh doanh trừ khi đã license patent pending đó.

## **6. Khi nhận được warning từ Amazon về việc sản phẩm vi phạm patent/ patent pending thì Sales cần phải làm gì?**

Có ba hướng giải quyết cho Sales khi nhận được warning này:

Nếu sản phẩm thật sự vi phạm patent pending và Sales không muốn trả một khoản royalty fee cho chủ sở hữu đơn thì Sales nên nhanh chóng xóa listing sản phẩm này trên Amazon.

Nếu sản phẩm thật sự vi phạm patent pending và Sales muốn trả một khoản royalty fee cho chủ sở hữu đơn thì liên hệ với chủ sở hữu đơn theo thông tin được đề cập trong warning để yêu cầu chủ sở hữu đơn rút lại đơn khiếu nại đã gửi Amazon.

Nếu sau khi phân tích, nhận thấy sản phẩm không vi phạm patent/ patent pending hoặc đã được đăng bán trước ngày chủ sở hữu nộp đơn thì trả lời lại warning của Amazon rằng đã có sự nhầm lẫn ở đây và đưa ra các chứng cứ chứng minh Yes4All không vi phạm patent pending, có quyền hợp pháp để bán sản phẩm này.

## **7. Nếu ban đầu người đăng ký nộp đơn provisional application patent nhưng sau đó lại mong muốn sáng chế của mình được cấp patent thì có thể chuyển sang non-provisional application patent được không?**

ĐƯỢC. Trong vòng 12 tháng (có thể gia hạn thêm 02 tháng nếu có lý do chính đáng), kể từ thời điểm nộp provisional application có thể nộp non - provisional application để giữ priority date từ ngày nộp provisional application. Sau thời gian 12 tháng vẫn nộp non - provisional application được nếu sáng chế chưa bị public và priority date tính lại từ thời điểm nộp non - provisional application.

## **B. FTO SEARCH**

### **1. Định nghĩa:**

FTO Search nghĩa là Freedom to Operate - FTO Search giúp xác định liệu có bất kỳ quyền sở hữu trí tuệ nào đang cản trở việc kinh doanh hoặc thương mại hóa sản phẩm. Mục tiêu là đảm bảo rằng sản phẩm không xâm phạm bất kỳ bằng sáng chế nào đang tồn tại.

### **2. Phân loại:**

- **Check patent cho sản phẩm mới:** Tiến hành kiểm tra xem sản phẩm mới có vi phạm hay không, từ đó đánh giá khả năng kinh doanh của sản phẩm.
- **Recheck Patent - Kiểm tra lại:** Trường hợp sản phẩm mới bộc lộ, có thể có khả năng đang trong giai đoạn xét duyệt patent nên chưa được publish, legal tiến hành check lại để bảo đảm không bỏ sót patent.
- **Hacker Project - Dự án Hacker:** được thực hiện sau khi FTO search đã hoàn thành. Trong Hacker Project, team R&D thực hiện việc thay đổi cấu tạo hoặc kiểu dáng của sản phẩm và sau đó team IP đánh giá lại liệu thiết kế mới có vi phạm các patent tìm được trước đó .**Tuy nhiên hiện giờ công ty**

**đã loại bỏ Hacker Project** vì các rủi ro tiềm ẩn mang đến, thay vào đó sẽ tiến hành ký HĐ licensing với patent owner để được cấp quyền sử dụng hợp pháp.

### 3. Yêu cầu khi tiến hành FTO Search

- Đối với check patent cho sản phẩm mới: Điền thông tin sản phẩm yêu cầu check patent vào sheet “Form yêu cầu check patent” trong link [“Legal\\_FTO research”](#).
- Recheck patent: Mỗi tháng Legal sẽ tổng hợp danh sách “ [echeck hàng Patent PD x Legal](#) ”, sau đó sẽ gửi danh sách này cho PD confirm và tiến hành Recheck các sản phẩm.
- Sản phẩm thuộc Hacker Project: Gửi email yêu cầu cùng các thông tin cần thiết khác đến IP thông qua địa chỉ email [legal@vitoxvn.com](mailto:legal@vitoxvn.com) → **Hacker Project hiện tại đã bỏ.**

### 4. Thông tin yêu cầu cho FTO Search

Thông tin bắt buộc: Tên team - Người gửi yêu cầu check; ID Code; Tên sản phẩm; Link sản phẩm; Hình ảnh/File mô tả sản phẩm do Yes4All thiết kế (đính kèm link drive); brand của đối thủ (tất cả brand và link kinh doanh sản phẩm tương tự); Thời gian bắt đầu kinh doanh (competitor nào tung sản phẩm ra thị trường đầu tiên); Mức độ ưu tiên; Ngày gửi yêu cầu.

**Một số yêu cầu cụ thể khác đối với thông tin cần cung cấp:**

- Nếu sản phẩm là một set gồm nhiều sản phẩm, cần chỉ rõ sản phẩm cần check là sản phẩm nào trong set sản phẩm, sản phẩm nào không cần check;
- Nếu sản phẩm chỉ có hình mẫu từ vendor, không có link sản phẩm thì hình mẫu từ vendor phải được chụp rõ chi tiết, đủ hình từ tất cả các góc của sản phẩm (có thể đính kèm file ảnh riêng);
- Trong trường hợp listing sản phẩm không thể hiện rõ được các kết cấu sản phẩm bên trong, cần cung cấp thêm hình ảnh/video/tài liệu hướng dẫn lắp ráp thể hiện rõ kết cấu sản phẩm (nếu có);
- Khi gửi nhiều link sản phẩm cho cùng 1 sản phẩm, cần phải đảm bảo sản phẩm tại các link hoàn toàn cùng kiểu dáng/chức năng với nhau.

## **5. Thời gian thực hiện FTO Search**

Tùy thuộc vào tình hình số lượng các công việc của IP team mà thời gian trả kết quả check patent cho PD sẽ nhanh hay chậm. Sản phẩm “high priority” sẽ được ưu tiên check patent và trả kết quả check patent trước các sản phẩm “medium priority” và sản phẩm “low priority” sẽ được trả kết quả check patent sau cùng. Tương tự như trên đối với thời gian trả kết quả recheck patent như sau:

**Thời hạn tối đa và tối thiểu để trả kết quả check patent:**

Mức độ ưu tiên	Thời hạn tối thiểu	Thời hạn tối đa
Sản phẩm <b>“high priority”</b>	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận yêu cầu	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận yêu cầu
Sản phẩm <b>“medium priority”</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận yêu cầu	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận yêu cầu
Sản phẩm <b>“low priority”</b>	15 ngày làm việc tuần kể từ ngày nhận yêu cầu	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận yêu cầu

**Thời hạn tối đa và tối thiểu để trả kết quả recheck patent:**

Mức độ ưu tiên	Thời hạn tối thiểu	Thời hạn tối đa
Sản phẩm <b>“high priority”</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận yêu cầu	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận yêu cầu
Sản phẩm <b>“medium priority”</b>	15 ngày làm việc tuần kể từ ngày nhận yêu cầu	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận yêu cầu
Sản phẩm <b>“low priority”</b>	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận yêu cầu	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận yêu cầu

## 6. Quy trình để thực hiện một FTO Search

**Bước 1:** PD gửi yêu cầu FTO research cho sản phẩm mới (check patent) hoặc yêu cầu recheck patent.

**Bước 2:** IP Nhận yêu cầu và xác nhận thời gian trả kết quả dự kiến.

**Bước 3:** Phân công cho IP Executives.

**Bước 4:** Tiến hành check/recheck patent.

**Bước 5:** Review kết quả check/recheck patent lần 1.

**Bước 6:** Review cuối cùng và upload kết quả check/recheck patent.

## **7. Các bước thực hiện FTO Search**

### **Bước 1: Tra cứu thông tin về chủ sở hữu nhãn hiệu**

Việc tra cứu thông tin về nhãn hiệu của sản phẩm cần check nhằm mục đích tìm ra các keyword liên quan đến Inventor và Assignee.

Từ thông tin của người có liên quan, có thể dùng các công cụ tìm kiếm thông tin khác (google, youtube, ...) để tìm thêm các chủ thể (cá nhân, tổ chức, ...) khác có liên quan đến người có liên quan đó, những chủ thể này có thể được dùng để điền vào mục Inventor/Assignee trong công cụ tìm kiếm khi tìm kiếm Prior Art.

### **Bước 2: Tìm kiếm các brand khác đang kinh doanh sản phẩm tương tự**

Việc tìm kiếm các brand khác đang kinh doanh sản phẩm tương tự bao gồm việc xem thử chủ sở hữu các brand này có sở hữu Prior Art nào liên quan đến sản phẩm cần check/recheck hay không. Nếu có, cần phân tích và đánh giá xem liệu sản phẩm cần check/ recheck có vi phạm các Prior Art liên quan đó không.

### **Bước 3: Tìm kiếm các từ khóa**

**Từ khóa có thể bao gồm tên và phân loại IPC/CPC của sản phẩm. Trong đó:**

- Tên sản phẩm: Bao gồm tên sản phẩm cũng như các từ chỉ đặc tính hoặc thành phần cơ bản của sản phẩm.
- Phân loại IPC/CPC: Phân loại nhóm IPC/CPC của sản phẩm có thể tìm kiếm được thông qua nền tảng Classification search trên Espacenet hoặc WIPO IPC Publication.

### **Bước 4: Tiến hành tra cứu trên các database**

Dựa trên các thông tin về Owner, từ khóa, IPC/CPC ở bước 1 và 2 trên đây, tiến hành tra cứu patent trên các database như đã đề cập tại mục 6 phần II trên:

- [Google Patent](#)
- [WIPO Global Design Database](#)
- [USPTO Website](#)
- [Espacenet](#)
- [Design View](#)
- [EUIPO](#)
- [Patentguru](#)

### **Bước 5: Lựa chọn các Prior Art liên quan đến sản phẩm cần check/ recheck**

Sau khi tra cứu, tiến hành lựa chọn các Prior Art liên quan đến sản phẩm cần check/ recheck và điền vào file report.

Các Prior Art lựa chọn phải liên quan, tương đồng, cùng phân loại, công năng giống hoặc tương tự.

### **Bước 6: Phân tích Prior Art và so sánh với xác phẩm cần check/ recheck**

Việc phân tích Prior Art và so sánh với sản phẩm cần check/ recheck giúp đánh giá sản phẩm cần check có vi phạm các Prior Art tìm được hay không.

Phân tích vi phạm của Utility cần phân biệt 2 loại Claim

- Claim độc lập: là claim đứng một mình không nhắc đến bất kỳ claim nào khác, là claim làm gốc cho các claim phụ thuộc - thường được thể hiện chữ đậm như hình hoặc khi đọc không có nhắc đến bất kỳ claim khác.
- Claim phụ thuộc: Ngược lại là claim phụ thuộc vào claim độc lập, mở rộng chi tiết cho claim độc lập - thường được thể hiện chữ nhạt như hình hoặc khi đọc có nhắc đến các claim khác.

### **Bước 7: Đánh giá sơ bộ khả năng đăng ký patent thành công của sản phẩm**

Đánh giá sơ bộ khả năng đăng ký patent thành công của sản phẩm dựa trên 3 yếu tố:



(i) Industrial applicability/ Khả năng áp dụng công nghiệp;

(ii) Novelty/ Tính mới;

(iii) Non-obviousness/ Tính sáng tạo.

### **Bước 8: Kết luận**

Tiến hành kết luận về khả năng kinh doanh của sản phẩm và đề xuất ngày check lại (nếu có), cụ thể:

- Sản phẩm vi phạm patent tìm được  $\Rightarrow$  Không kinh doanh được.
- Sản phẩm không vi phạm patent/tìm thấy patent của sản phẩm nhưng patent đã bị abandoned  $\Rightarrow$  Có thể kinh doanh được.
- Xem xét có khả năng sản phẩm cần check patent đã nộp đơn đăng ký patent nhưng đang trong khoảng thời gian thẩm định (dưới 18 tháng kể từ ngày nộp đơn đăng ký) nên chưa được publish.  $\Rightarrow$  Tạm thời có thể kinh doanh nhưng đề xuất ngày recheck sản phẩm đó.
- Tìm thấy application của sản phẩm nhưng đang pending: Có 2 khả năng là Granted hoặc Abandoned.  $\Rightarrow$  Tạm thời có thể kinh doanh nhưng cần ngừng kinh doanh trước thời gian dự đoán được cấp patent để recheck patent.

## LIST WEBSITE FOR DOCUMENTS ON PATENT

1. **Link chung về patent US:** [Patents | USPTO](#)
2. **Patent Rules, Consolidated:**  
[https://www.uspto.gov/web/offices/pac/mpep/consolidated\\_rules.pdf](https://www.uspto.gov/web/offices/pac/mpep/consolidated_rules.pdf)
3. **Patent Laws, Consolidated:**  
[https://www.uspto.gov/web/offices/pac/mpep/consolidated\\_laws.pdf](https://www.uspto.gov/web/offices/pac/mpep/consolidated_laws.pdf)
4. **Part I - Understanding Case Law and the Federal Court System:**  
<https://www.uspto.gov/video/cbt/rspnd-lglargmnts/index.htm>
5. **Part II Legal Analysis Writing Workshop Slides Design Examples:**  
[https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/part2\\_legal\\_analysis\\_dec2017.pdf](https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/part2_legal_analysis_dec2017.pdf)
6. **Part II Legal Analysis Writing Worksheet - Design Example - Blank Worksheet:**  
[https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/part2\\_blank\\_worksheet\\_dec2017.pdf](https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/part2_blank_worksheet_dec2017.pdf)
7. **Part II Legal Analysis Writing Worksheet - Design Example - Answer Key:**  
[https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/part2\\_legal\\_analysis\\_answerkey.pdf](https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/part2_legal_analysis_answerkey.pdf)
8. **Examination of Hague Applications:**  
[https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/design\\_hague\\_soar\\_dec2023.pdf](https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/design_hague_soar_dec2023.pdf)
9. **Using Patent Public Search Advanced to Search Designs:**  
<https://www.youtube.com/watch?v=np8RKbVMsLg>
10. **General Regulations about Drawing Objections:**  
[https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/tc2900\\_drawing\\_objections\\_fy23.pdf](https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/tc2900_drawing_objections_fy23.pdf)
11. **Basic question about patent:** <https://www.uspto.gov/patents/basics/essentials#questions>
12. **Patent Process Overview:**  
<https://www.uspto.gov/patents/basics/patent-process-overview#step2>
13. **Search for Patent:** <https://www.uspto.gov/patents/search>
14. **Hague Agreement concerning the international registration of industrial designs:**  
<https://www.uspto.gov/patents/initiatives/hague-agreement-concerning-international-registration-industrial-designs>
15. **Reviving an abandoned application:**  
<https://www.uspto.gov/trademarks/apply/reviving-abandoned-application>

16. **Guidance on petitions under 37 C.F.R. § 41.3 to the PTAB:**

<https://www.uspto.gov/patents/ptab/procedures/guidance-petitions-under-cfr-rule>

17. **Form Paragraphs for Patent:**

<https://www.uspto.gov/web/offices/pac/mpep/mpep-9095-Form-Paragraph-Chapter.html>

18. **Form for Patent:** <https://www.uspto.gov/patents/apply/forms>

**Nếu còn source trên Notebook thì add thêm một số link sau ạ:**

19. Application Data Sheet:

<https://www.uspto.gov/patents/apply/forms/important-information-completing-application-data-sheet-ads>

20. [Instructions](#) for Application Data Sheet [.docx]

21. [Information](#) about foreign priority access code

22. [Supplemental Instructions](#) for 35 U.S.C 371 national stage applications [.pdf]

23. **Information Disclosure Statement:**

[https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/IDS\\_June2024.pdf](https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/IDS_June2024.pdf)

24. **Instructions [DOC]**

Information Disclosure Statement By Applicant (Page 1&2)

+ <https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/sb0008a.pdf>

+ <https://www.uspto.gov/sites/default/files/documents/sb0008b.pdf>

25. **Inventor's Oath or Declaration:** [Declaration \(37 CFR 1.63\) For Utility Or Design Application Using An Application Data Sheet \(37 CFR 1.76\)](#)

26. **Power of Attorney and Change of Correspondence Address:** [Power Of Attorney To Prosecute Applications Before The USPTO](#)

- [Guidance for form AIA/80](#)
- [Download AIA/80 INSTRUCTIONS. \[PDF\]](#)

[Power Of Attorney To One Or More Of The Joint Inventors And Change Of Correspondence Address](#)

- [Guidance for form AIA/81](#)
- [Download AIA/81 INSTRUCTIONS. \[PDF\]](#)

[Transmittal For Power of Attorney To One Or More Registered Practitioners/Power Of Attorney By Applicant](#)

- [Guidance for form AIA/82](#)
- [Download AIA/82 INSTRUCTIONS. \[PDF\]](#)

**27. Form for Petitions and Revivals**

**SB/64: Petition for Revival of an Abandoned Application (Unintentional Delay)**

Filed to revive an application that was unintentionally abandoned.

- **SB/64a:** [Petition for Revival of an Application for Patent Abandoned Unintentionally under 37 CFR 1.137\(a\)](#) Note: A Petition for Revival to accept the late payment of issue fee may alternatively be filed as a [Web-based ePetition](#).
- **SB/64b:** [Petition for Revival of an Application for Patent Abandoned for Failure to Notify the Office of a Foreign or International Filing \(37 CFR 1.137\(f\)\)](#) Note: A Petition for Revival of an Application for Patent Abandoned for Failure to Notify the Office of a Foreign or International Filing may alternatively be filed as a [Web-based ePetition](#).
-